TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 218/2023/DS-ST.
Ngày: 16/9/2023.
V/v tranh chấp:“ Hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**.
2. Ông **Nguyễn Văn Tám**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn TR An-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

Vào ngày 16/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 632/2022/TLST-DS ngày 12/12/2022 về tranh chấp: “ Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2023/QĐXX-ST ngày 14/8/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:
Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A. Trụ sở : số X, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Y, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**, chức vụ : Tổng giám đốc.
Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn G**, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A - Chi nhánh Tiền Giang.
Theo văn bản ủy quyền số 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021 về việc ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng.
Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Anh **Nguyễn Nhựt TR**, chức vụ : Trưởng phòng giao dịch An Hữu.
Theo văn bản ủy quyền ngày 23/11/2022 của Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A - Chi nhánh Tiền Giang.(Xin vắng mặt).
2. Bị đơn: Anh **Lê Thanh H**, sinh năm 1970. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Nhựt TR đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng tại đơn khởi kiện,

bản tự khai ngày 23/11/2022 và biên bản hòa giải ngày 16/5/2023 anh TR trình bày như sau:

Vào ngày 14/6/2019 Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A (viết tắc là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín) có ký hợp đồng tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng) với anh Lê Thanh H. Căn cứ vào mức thu nhập của anh H Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đồng ý cấp cho anh H thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, tính đến ngày đến ngày 22/11/2021 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chuyển chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn thì anh H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 31.250.000 đồng, tính đến ngày 22/11/2021 anh H đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng cộng là 22.760.000 đồng (trong đó tiền vốn là 4.275.730 đồng, tiền lãi và phí là 18.484.270 đồng). Kể từ đó cho đến nay anh H ngưng không thanh toán, qua nhiều lần làm việc và nhắc nhở, tạo điều kiện cho anh H thanh toán khoản vay thẻ tín dụng nhưng anh H vẫn không có thiện chí trả nợ.

Do anh H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 22/11/2021 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn với số tiền là 30.300.947 đồng.

Tính đến ngày 16/9/2023 thì anh H nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền sau:

- Nợ gốc: 30.300.947 đồng.
- Nợ lãi quá hạn: 26.116.233 đồng.
- Tổng số tiền nợ là: 56.417.180 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu anh Lê Thanh H pH trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khoản nợ theo hợp đồng tín dụng hợp đồng tín dụng ngày 14/6/2019, tổng cộng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 16/9/2023 là 56.417.180 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

2/ Buộc anh Lê Thanh H tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền lãi phát sinh theo lãi suất tại hợp đồng tín dụng ngày 14/6/2019 kể từ ngày 16/9/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Tại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án anh Lê Thanh H vắng mặt nhưng đã được tòa án giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[1].Về thủ tục tố tụng:

1.1- Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu anh Lê Thanh H trả số tiền vay là 56.417.180 đồng nên xác định đây là tranh

chấp về hợp đồng theo khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ địa chỉ của anh Lê Thanh H ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là " Tranh chấp hợp đồng tín dụng " theo quy định tại điều 91 và 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

1.2- Anh Lê Thanh H đã được tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không lý do. Anh Nguyễn Nhựt TR có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H và anh TR.

[2].Về nội dung:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ngày 17/3/2021, hợp đồng tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng) ngày 14/6/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có cho anh Lê Thanh H vay số tiền bằng thẻ tín dụng 30.000.000 đồng, nhưng anh H đã thực hiện giao dịch với số tiền là 31.250.000 đồng, theo thỏa thuận anh H pH có nghĩa vụ thanh toán đúng theo hợp đồng đã ký kết nhưng anh H chỉ trả được cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn là 4.275.730 đồng, lãi và phí là 18.484.270 đồng lãi thì ngưng cho đến nay, còn nợ lại số tiền vốn là 30.300.947 đồng, mặc dù Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có thông báo, đôn đốc nhiều lần nhưng anh H không thực hiện theo hợp đồng các bên đã ký kết. Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện buộc anh H trả tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 16/9/2023 với số tiền là 56.417.180 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết số tiền trên là có căn cứ. Căn cứ vào điều 91 và 95 Luật các Tổ chức tín dụng Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín .

[3]. Anh Lê Thanh H đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng anh H vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đến yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, điều đó cho thấy anh H đã đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và được xác định là những tình tiết, sự kiện không pH chứng minh theo quy định tại điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy số tiền trên đáng lẽ ra anh H pH trả đúng theo thoả thuận như hợp đồng đã ký kết nhưng kéo dài đến nay là vi phạm nghĩa vụ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

[4]. Về án phí : Anh Lê Thanh H pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 , Điều 92, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A. Buộc anh Lê Thanh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A số tiền là 56.417.180 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Bên pH thi hành án pH tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng.

2. Án phí :

- Anh Lê Thanh H pH chịu 2.821.000 đồng tiền án phí.

- Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A 1.118.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010721 ngày 12/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3- Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn A và anh Lê Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TR hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TANDTỉnh Tiền Giang;
-VKSND huyện Cái Bè;
-Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương